

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày 04 – 8 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tấn Lộc

Ông Nguyễn Văn Mầm

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thu Khiêm, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Mây - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2023/TLST- HS ngày 09 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử số: 38/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Cao Vũ L, sinh ngày 26/3/2000; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Ấp Nhà Vi, xã Trần Thới, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Thanh Mít và bà Trương Kiều Diễm; bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/02/2023 cho đến nay.

Bị cáo bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: Nguyễn Trung K, sinh ngày 17/4/2004; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Ấp Cái Cầm, xã Đông Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Khánh và bà Lê Thị Mộng Cầm; bị cáo chưa có vợ.

Tiền án: Không

Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 09/01/2023 bị Công an thị trấn Cái Nước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐXPVPHC về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo chưa thi hành.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/02/2023 cho đến nay.

Bị cáo bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1972 (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp Tân Tạo, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 23/01/2023, Nguyễn Trung K điều khiển xe mô tô CITI biển số 69B1-116,77 (xe K mượn của Vô Kỳ A ở khóm Ngọc Hườn, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau) chở Cao Vũ L chạy theo tuyến lộ nông thôn tìm xe để lấy trộm. Đến khoảng 02 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi đến nhà của anh Lê Văn Đ ở ấp Tân Tạo, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau phát hiện có 01 chiếc xe mô tô loại Sirius màu đỏ - Đen, biển số 69E1 – 005.76 đang đậu tại mái hiên nhà. K điều khiển xe chạy qua lại 2 đến 3 lần để quan sát rồi kêu L điều khiển xe để K vào lấy trộm xe. L điều khiển xe chở K chạy chậm lại gần nhà của anh Đông cho K nhảy xuống, đi vào lấy trộm xe còn L tiếp tục điều khiển xe CITI chạy tới khoảng 100m thì dừng lại chờ và quan sát, canh đường cho K. Khi K dẫn xe vừa lấy trộm ra đến mép lộ thì L quay đầu xe chạy lại, L qua điều khiển xe vừa lấy trộm còn K điều khiển xe CITI kè xe L chạy khoảng 01km thì dừng lại. L dùng tay bức dây max, khởi động rồi tiếp tục điều khiển xe chạy theo K về nhà ông Huỳnh Văn Quýt ở khóm Cái Nước, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước (Do trước K và L có bàn bạc thống nhất với Nguyễn Việt Bắc (Long) và Nguyễn Chí Toàn về việc trộm xe về cho Long và Toàn tìm nơi tiêu thụ). Khi đến nhà của ông Quýt, K dẫn xe vào buồng còn Toàn thì điện kêu Bắc (Long) đang ở nhà kế bên qua. Tại đây, Bắc (Long), L và Toàn cùng tháo dàn áo xe và biển số xe 69E1-005.76 ra, K thì chỉ đứng nhìn, xong L và K về nhà ngoại của K ngủ. Đến ngày 24/01/2023 L và K quay lại nhà ông Quýt thì thấy xe 69E1-005.76 đã được Toàn sơn lại thành màu đen và ráp dàn áo vào nhưng chưa bán được xe. Đến khoảng 19 giờ 00 phút 24/01/2023 K điều khiển xe CITI biển số 69B1 – 116.77 chở L, còn Bắc (Long) điều khiển xe mô tô của Bắc chở Toàn cùng nhau đi lên Cà Mau tìm nơi tiêu thụ tài sản đã trộm. Trên đường đi K và L bị Công an xã Tân Hưng Đông tuần tra phát hiện nghi vấn nên mời làm việc, Bắc (Long) và Toàn thấy vậy nên điều khiển xe bỏ đi. Qua làm việc L và K đã thừa nhận hành vi lén lút chiếm đoạt xe 69E1-005.76 của ông Đông.

- Vật chứng thu giữ:

+ 01 chiếc xe mô tô hiệu YAMAHA, số loại Sirius, số máy 5C63440142, số khung C630BY440091 của ông Lê Văn Đ.

+ 01 chiếc xe nhả hiệu CITI, số loại 100, số máy CT100E1140430, màu đen, biển số kiểm soát 69B1-116.77 (Chưa xác định được nguồn gốc xe).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 02/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cái Nước kết luận:

01 chiếc xe mô tô hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu sơn đỏ - đen, dung tích xi lanh 110 cm³, số máy 5C63440142, số khung C630BY440091, biển số kiểm soát 69E1-005.76, có giá trị là 6.270.000 đồng (Sáu triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Văn Đ đã nhận xe và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Tại Cáo trạng số 33/CT - VKS ngày 09 tháng 5 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau đã truy tố bị cáo Cao Vũ L và Nguyễn Trung K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Cao Vũ L từ 06 (Sáu) tháng đến 01 (Một) năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K 06 (Sáu) tháng đến 01 (Một) năm tù.

Về vật chứng:

- 01 chiếc xe nhả hiệu CITI, số loại 100, số máy CT100E1140430, màu đen, biển số kiểm soát 69B1-116.77 chưa xác định được nguồn gốc nên tiếp tục tạm giữ tại Cơ quan điều tra chờ làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Văn Đ đã nhận lại xe và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét.

Bị cáo L và bị cáo K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước đã truy tố. Các bị cáo không kêu oan và không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát.

Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Trong lời nói sau cùng bị cáo L và bị cáo K xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình, làm người công dân có ích cho xã hội; trong thời gian bị tạm giam các bị cáo đã nhận thức được hành vi của các bị cáo là sai và hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cái Nước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Cao Vũ L và bị cáo Nguyễn Trung K khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ ngày 23/01/2023 Cao Vũ L và Nguyễn Trung K lợi dụng lúc đêm tối, tài sản không người trong coi nên đã lén lút lấy trộm 01 chiếc xe mô tô hiệu YAMAHA, số loại Sirius, số máy 5C63440142, số khung C630BY440091 của ông Lê Văn Đ ở ấp Tân Tạo, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau mục đích đem về đưa cho Bắc (Long), Toàn thay đổi kết cấu rồi tìm nơi tiêu thụ để chia tiền nhau tiêu xài. Giá trị tài sản L và K lấy trộm là 6.270.000 đồng (Sáu triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng).

Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích nêu trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Cao Vũ L và Nguyễn Trung K phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước truy tố bị cáo Cao Vũ L và Nguyễn Trung K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo L và bị cáo K là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật, các bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo không chỉ vi phạm

pháp luật mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, gây tâm lý lo âu cho người dân trong việc quản lý tài sản của mình. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vì lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nên vẫn cố tình thực hiện. Trong vụ án này các bị cáo đồng phạm với tích chất giản đơn.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo L, bị cáo K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội gia đình các bị cáo đã khắc phục hậu quả cho bị hại tiền sửa xe 3.255.000 đồng, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Đồng thời, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội theo sự rủ rê của Bắc (Long), do đó Hội đồng xét xử cân nhắc khi lượng hình đối với các bị cáo.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cũng như các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy, cần có một hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người tốt và nhằm mục đích răn đe cho toàn xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có căn cứ áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Xét thấy, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, các bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc xe nhãn hiệu CITI, số loại 100, số máy CT100E1140430, màu đen, biển số kiểm soát 69B1-116.77 các bị cáo mượn của An để đi trộm tài sản hiện chưa xác định được nguồn gốc nên tiếp tục tạm giữ tại Cơ quan điều tra để làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[7] Đối với Nguyễn Việt Bắc (Long) và Nguyễn Chí Toàn có liên quan đến vụ án hiện tại chưa làm việc được nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Cái Nước đã ra quyết định truy tìm đối với Bắc và Toàn để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Cao Vũ L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Cao Vũ L 05 (Năm) tháng 12 (Mười hai) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/02/2023. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, trả tự do cho bị cáo tại phiên toà nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[2] Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung K 05 (Năm) tháng 12 (Mười hai) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/02/2023. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, trả tự do cho bị cáo tại phiên toà nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[3] Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Cao Vũ L và bị cáo Nguyễn Trung K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo Cao Vũ L và bị cáo Nguyễn Trung K, bị hại Lê Văn Đ, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Công an huyện Cái Nước;
- Sở tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Đệ